

KẾ HOẠCH
CỦA BAN THƯỜNG VỤ ĐẢNG ỦY
Thực hiện Nghị quyết số 86-NQ/TU ngày 24/4/2026 của Ban Thường vụ
Tỉnh ủy Tuyền Quang về phát triển công nghiệp trên địa bàn tỉnh giai đoạn
2026 - 2030 tầm nhìn đến 2050

Thực hiện Nghị quyết số 86-NQ/TU ngày 24/4/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Tuyền Quang về phát triển công nghiệp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2026 - 2030 tầm nhìn đến 2050.

Ban Thường vụ Đảng ủy xã xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức quán triệt, tuyên truyền sâu rộng đến cán bộ, đảng viên và Nhân dân về vị trí, vai trò của công nghiệp đối với phát triển kinh tế - xã hội; tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động trong tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 86-NQ/TU ngày 24/4/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển công nghiệp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2026-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Cụ thể hóa và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 86-NQ/TU phù hợp với điều kiện thực tiễn của xã Yên Phú; phát huy tiềm năng, lợi thế của địa phương, khai thác và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để phát triển công nghiệp theo hướng bền vững; thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, nâng cao sức cạnh tranh, chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tăng tỷ trọng công nghiệp - xây dựng và dịch vụ, gắn với phát huy hiệu quả vùng nguyên liệu phục vụ chế biến; góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Yên Phú lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030.

2. Yêu cầu

Xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp; phát huy vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền trong tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 86-NQ/TU về phát triển công nghiệp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2026-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Kế hoạch này. Tập trung phát triển các ngành

công nghiệp có tiềm năng, lợi thế của địa phương, nhất là công nghiệp chế biến nông, lâm sản, thực phẩm, sản xuất vật liệu xây dựng và các ngành nghề tiểu thủ công nghiệp; đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, nâng cao năng suất, chất lượng và giá trị gia tăng của sản phẩm; góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người lao động và phát triển kinh tế - xã hội của địa phương theo hướng bền vững.

Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan, đơn vị và các chi bộ trực thuộc căn cứ Nghị quyết số 86-NQ/TU ngày 24/4/2026 và Kế hoạch này để xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tiễn; xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, tăng cường phối hợp, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, đánh giá kết quả thực hiện, bảo đảm đồng bộ, thiết thực, hiệu quả, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển công nghiệp trên địa bàn xã giai đoạn 2026-2030.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Phát huy tiềm năng, lợi thế của xã để phát triển công nghiệp theo hướng bền vững, hiệu quả, gắn với cơ cấu lại nền kinh tế và khai thác hiệu quả nguồn tài nguyên, vùng nguyên liệu của địa phương. Tập trung phát triển các ngành công nghiệp có lợi thế như chế biến nông, lâm sản, thực phẩm, sản xuất vật liệu xây dựng; khuyến khích ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số và sản xuất xanh nhằm nâng cao năng suất, chất lượng, giá trị gia tăng và sức cạnh tranh của sản phẩm công nghiệp. Từng bước tạo môi trường thuận lợi để thu hút đầu tư phát triển công nghiệp phù hợp với quy hoạch và điều kiện thực tiễn của địa phương, góp phần đưa công nghiệp trở thành một trong những động lực quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của xã Yên Phú.

2. Mục tiêu cụ thể

Phấn đấu duy trì tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; nâng cao tỷ trọng công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp trong cơ cấu kinh tế của xã.

Khuyến khích phát triển các ngành công nghiệp chế biến nông, lâm sản, thực phẩm, sản xuất vật liệu xây dựng và các ngành nghề có lợi thế của địa phương; ưu tiên ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, sử dụng tiết kiệm năng lượng, tài nguyên và bảo vệ môi trường.

Phân đầu 100% các cơ sở sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; các dự án đầu tư mới trong lĩnh vực công nghiệp áp dụng công nghệ phù hợp, đáp ứng các yêu cầu về bảo vệ môi trường theo quy định.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Rà soát, định hướng phát triển các ngành công nghiệp phù hợp với lợi thế của địa phương

Lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả quy hoạch phát triển công nghiệp, cụm công nghiệp theo quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt; phát huy tiềm năng, lợi thế về tài nguyên, vùng nguyên liệu, vị trí địa lý để phát triển các ngành công nghiệp phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương.

Khuyến khích các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất đầu tư phát triển công nghiệp chế biến nông, lâm sản, thực phẩm, sản xuất vật liệu xây dựng và các ngành nghề tiểu thủ công nghiệp có lợi thế; ưu tiên ứng dụng công nghệ tiên tiến, thân thiện với môi trường, nâng cao giá trị gia tăng và sức cạnh tranh của sản phẩm.

2. Cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính, tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi, minh bạch để thu hút các tổ chức, doanh nghiệp đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh trên địa bàn.

Tăng cường đối thoại, gặp gỡ doanh nghiệp, hợp tác xã và các cơ sở sản xuất để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; tăng cường kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật về đầu tư, đất đai, xây dựng, khoáng sản, bảo vệ môi trường và các lĩnh vực liên quan; đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số trong quản lý, điều hành và giải quyết thủ tục hành chính.

3. Phát triển các ngành công nghiệp có lợi thế

Tập trung phát triển các ngành công nghiệp chế biến gỗ, lâm sản, nông sản, thực phẩm, dược liệu, sản xuất vật liệu xây dựng và các ngành nghề tiểu thủ công nghiệp phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; ưu tiên phát triển chế biến sâu nhằm nâng cao giá trị sản phẩm.

Phát huy hiệu quả vùng nguyên liệu; tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp, hợp tác xã đầu tư nâng cấp công nghệ, mở rộng quy mô sản xuất, phát triển các cơ sở chế biến chè, thanh long, phật thủ, cam và các sản phẩm nông nghiệp đặc trưng của địa phương.

Phối hợp với các cơ quan chức năng triển khai thực hiện đầu tư Cụm công nghiệp Yên Lâm theo quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt; tăng cường quản lý hoạt động khai thác, chế biến khoáng sản, bảo đảm đúng quy định của pháp luật; phối hợp với ngành điện nâng cao chất lượng cung cấp điện, đáp ứng yêu cầu phát triển sản xuất và đời sống.

4. Phát triển kết cấu hạ tầng phục vụ công nghiệp

Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để đầu tư, nâng cấp kết cấu hạ tầng phục vụ phát triển công nghiệp theo quy hoạch; ưu tiên phát triển hệ thống giao thông, điện, cấp nước, viễn thông và các công trình hạ tầng thiết yếu phục vụ sản xuất.

Phối hợp thực hiện tốt công tác quy hoạch, quản lý, sử dụng đất, bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng; tạo điều kiện thuận lợi để triển khai các dự án đầu tư phát triển công nghiệp theo quy định của pháp luật.

5. Hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và cơ sở sản xuất công nghiệp

Triển khai hiệu quả các cơ chế, chính sách khuyến công; hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã và các cơ sở sản xuất tiếp cận các chương trình hỗ trợ đổi mới công nghệ, ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ, phát triển sản phẩm, xúc tiến thương mại và mở rộng thị trường tiêu thụ.

Khuyến khích phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, cơ sở sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp; nâng cao năng lực quản trị, chất lượng sản phẩm, xây dựng thương hiệu, tăng khả năng cạnh tranh trên thị trường.

6. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số

Khuyến khích doanh nghiệp, hợp tác xã và các cơ sở sản xuất ứng dụng khoa học và công nghệ, chuyển đổi số trong quản lý, sản xuất, kinh doanh; từng bước đổi mới thiết bị, công nghệ, nâng cao năng suất lao động, chất lượng và giá trị sản phẩm.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong quản lý nhà nước, cung cấp dịch vụ công và hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận các nền tảng số, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý và phát triển sản xuất.

7. Phát triển nguồn nhân lực phục vụ công nghiệp

Thực hiện hiệu quả công tác đào tạo nghề, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển công nghiệp của địa phương; gắn đào tạo nghề với nhu cầu sử dụng lao động của doanh nghiệp và thị trường lao động.

Lồng ghép, huy động hiệu quả các nguồn lực từ các chương trình, đề án đề đào tạo nghề, nâng cao kỹ năng nghề, kỹ năng số cho người lao động; tạo điều kiện giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập và đời sống cho Nhân dân.

8. Quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững

Quản lý, sử dụng hiệu quả tài nguyên, khoáng sản, đất đai theo đúng quy hoạch và quy định của pháp luật; tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất công nghiệp gắn với bảo vệ môi trường.

Khuyến khích các cơ sở sản xuất áp dụng công nghệ sạch, tiết kiệm năng lượng, sử dụng hiệu quả tài nguyên; lồng ghép các yêu cầu về bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu và phòng, chống thiên tai trong quá trình phát triển công nghiệp.

9. Nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý và giám sát

Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách về phát triển công nghiệp; phát huy vai trò giám sát của Hội đồng nhân dân, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia phát triển công nghiệp; nhân rộng các mô hình sản xuất có hiệu quả; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện Nghị quyết số 86-NQ/TU và Kế hoạch của Ban Thường vụ Đảng ủy.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy, chi bộ trực thuộc, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến sâu rộng nội dung Nghị quyết số 86-NQ/TU và Kế hoạch này đến cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và Nhân dân; xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể để tổ chức triển khai thực hiện, bảo đảm thiết thực, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

2. Hội đồng nhân dân xã tăng cường giám sát việc triển khai thực hiện các chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp về phát triển công nghiệp trên địa bàn theo chức năng, nhiệm vụ được pháp luật quy định; tập trung giám sát các nội dung liên quan đến quy hoạch, quản lý, sử dụng đất, đầu tư xây dựng, bảo vệ môi trường, thực

hiện các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển công nghiệp và các lĩnh vực Nhân dân quan tâm.

3. Ủy ban nhân dân xã xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện; phân công nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan, đơn vị; tổ chức thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp theo Kế hoạch này. Định kỳ sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện, kịp thời báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy và đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện.

4. Ban Xây dựng Đảng chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan đẩy mạnh công tác tuyên truyền bằng các hình thức phù hợp, thiết thực, hiệu quả; tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong triển khai thực hiện Nghị quyết số 86-NQ/TU và Kế hoạch này.

5. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội tăng cường công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển công nghiệp; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội và vận động Nhân dân tham gia thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 86-NQ/TU và Kế hoạch này.

6. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 86-NQ/TU và Kế hoạch này; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những hạn chế, thiếu sót trong quá trình thực hiện.

7. Văn phòng Đảng ủy xã chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện; tham mưu Thường trực Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch; định kỳ tổng hợp, báo cáo theo quy định.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo),
- Thường trực Đảng ủy xã,
- Hội đồng nhân dân xã,
- Ủy ban nhân dân xã,
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội xã,
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy,
- Các đồng chí Ủy viên BTV Đảng ủy xã,
- Các chi bộ trực thuộc Đảng ủy,
- Lưu: Văn phòng Đảng ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

Nguyễn Thị Hồng Ngoan

